

Số: 162/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 152/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị B, sinh năm 1994; nơi thường trú: tổ F, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: tổ G, khu A, phường B, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Hoàng Văn H, sinh năm 1974; nơi thường trú: tổ F, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 88 và khoản 2 Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị B và anh Hoàng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị B và anh Hoàng Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con:

+ Chị Phạm Thị B và anh Hoàng Văn H có 02 con chung là Hoàng Chiến T sinh ngày 25/02/2016 và Hoàng Quốc K sinh ngày 16/5/2021. Anh H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung

cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị B có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con chung với mức 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng/con chung, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2026 cho đến khi mỗi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Xác định anh Hoàng Văn H không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Nhật Hải M (tên dự kiến khai sinh), sinh ngày 21/11/2025 theo giấy chứng sinh số 0000889/25 quyền số 2025 của bệnh viện B1, Sở y tế tỉnh Q.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Phạm Thị Bích tự N nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị B đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000015205634 ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Công ty cổ phần T1 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 130 ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị B đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh;
- UBND phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Lê